

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST

Ngày 29-01-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Luận

Ông Nguyễn Văn Khuyến

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đinh Huy Hiệp- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2021/TLST-HS ngày 07/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 15/01/2021 đối với bị cáo:

Tạ Minh Th, sinh năm: 1994, tại huyện H, tỉnh Ninh Bình; trú tại: thôn Đ, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Hữu T (đã chết) và bà Trần Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án: bản án số 134/2018/HSST ngày 23/11/2018, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/10/2019); tiền sự: không; nhân thân: quyết định số 13/QĐ-TA ngày 20/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng (chấp hành xong ngày 28/02/2018). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/10/2020 đến ngày 15/10/2020 chuyển tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay, có mặt.

Người làm chứng: 1. Anh Nguyễn Thế Q. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 20 phút, ngày 12/10/2020, tại khu vực trục đường thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình, tổ công tác Công an huyện Hoa Lư phối hợp với công xã N đang làm nhiệm vụ phát hiện Tạ Minh Th có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm

tra. Th đã dùng xe máy và tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon màu trắng trong, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng. Th khai nhận chất dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon là ma túy đá Th vừa mua với giá 300.000 đồng của một người đàn ông không quen biết ở khu vực cầu Non Nước (cầu mới) thuộc địa phận huyện Y, tỉnh Nam Định về sử dụng cho bản thân.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cân xác định khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon do Th giao nộp, niêm phong theo quy định và gửi cả đi giám định. Tại bản kết luận giám định số 281/KLGĐ-PC09-MT ngày 15/10/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định có khối lượng 0,3258 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng còn lại sau khi giám định là 0,2096 gam Methamphetamine cùng vỏ túi nilon niêm phong gửi giám định được niêm phong vào một phong bì và 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa vỏ phong bì đã mở niêm phong cùng túi nilon dùng gói vật chứng ban đầu được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư quản lý.

Chiếc xe Th dùng để đi mua ma túy là xe máy dạng cúp 50, màu xanh tím, không biển kiểm soát, số máy C50E-114857, không có số khung. Th khai mượn của bạn mới quen tên P, quê ở huyện Y (không biết địa chỉ cụ thể), đang thuê phòng trọ của bà Nguyễn Thị T ở thôn T, xã N. Tuy nhiên, Công an xã N và bà Nguyễn Thị T đều xác định không có ai tên P đăng ký tạm trú tại địa phương và đến thuê phòng trọ của bà T, do đó chưa có căn cứ để triệu tập người tên P. Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu có liên quan đến chiếc xe để tiếp tục điều tra xử lý.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKSHL ngày 06/01/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS). Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, r khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 của BLHS xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ. Áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự (viết tắt là BLTTHS), Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại của vụ án và buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tạ Minh Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Tạ Minh Th là người đã thành niên, nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo có hành vi mua 0,3258 gam Methamphetamine sau đó cất giữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố bị cáo là đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Năm 2016, bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo đã chấp hành xong và được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng lần xử lý vi phạm hành chính này phải được xem xét về ý thức chấp hành pháp luật trong lịch sử nhân thân của bị cáo. Năm 2018, bị cáo bị xử phạt 15 tháng tù về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm. Bị cáo tự giác khai nhận hành vi phạm tội trước khi bị phát hiện và đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chế độ quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng không tốt đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

[5] Chiếc xe máy thu giữ của bị cáo hiện chưa xác định được chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu có liên quan đến chiếc xe để tiếp tục điều tra xử lý là đúng quy định. Những vật chứng còn lại của vụ án là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Tạ Minh Th phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Tạ Minh Th 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (12/10/2020).

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của BLHS; khoản 2 Điều 106 của BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có vỏ túi nilon màu trắng trong, vỏ phong bì niêm phong ban đầu thu giữ của Tạ Minh Th ngày 12/10/2020; 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,2096 gam Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong là mẫu vật hoàn trả sau giám định hiện đang được

quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hoa Lư và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

3. **Án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện Hoa Lư;
- THADS huyện Hoa Lư;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Thị Kim Oanh